

**KẾ HOẠCH
Khuyến nông thành phố Hà Nội năm 2023**

Căn cứ: Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24/5/2018 của Chính phủ về Khuyến nông; Quyết định số 449/QĐ-UBND ngày 22/01/2020 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Chương trình Khuyến nông thành phố Hà Nội giai đoạn 2020-2025; Trên cơ sở kết quả thực hiện năm 2022 và theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 380/TTr-SNN ngày 18/11/2022, UBND thành phố Hà Nội ban hành Kế hoạch Khuyến nông thành phố Hà Nội năm 2023 như sau:

I. Mục tiêu

1. Mục tiêu chung

- Thực hiện nghiêm túc và hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình Khuyến nông thành phố Hà Nội giai đoạn 2020-2025, phát huy vai trò định hướng, hỗ trợ chuyển giao công nghệ theo nhu cầu thực tiễn của các địa phương.

- Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, mở rộng sản xuất các sản phẩm thiết yếu, phù hợp với nhu cầu tiêu dùng, đảm bảo không đứt gãy chuỗi sản xuất cung ứng sản phẩm nông nghiệp.

- Tập trung nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp để tăng thu nhập, giảm nghèo, góp phần ổn định an sinh xã hội trong giai đoạn hiện nay.

- Phân đầu từng bước mở rộng các mô hình có áp dụng công nghệ cao vào sản xuất, bảo quản, chế biến nông sản; tăng cường liên kết theo chuỗi giá trị; các mô hình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt và cấp chứng nhận xây dựng các vùng sản xuất hàng hóa tập trung có năng suất, chất lượng cao, an toàn vệ sinh thực phẩm gắn với bảo vệ môi trường sinh thái; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Huy động nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài tham gia chuyển giao công nghệ trong nông nghiệp.

2. Mục tiêu cụ thể

- Bám sát định hướng, chỉ đạo của Trung ương và Thành phố về Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, tuyên truyền chủ trương chính sách thực hiện xây dựng nông thôn mới gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp và phát triển kinh tế nông thôn,

nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nông dân giai đoạn 2021-2025, giới thiệu các sản phẩm nông sản chủ lực, các sản phẩm theo chuỗi trên địa bàn thành phố.

- Tập huấn cho hơn 14.000 lượt cộng tác viên, nông dân, người sản xuất được tiếp cận, nắm bắt tiến bộ khoa học nâng cao trình độ tay nghề trong quản lý, sản xuất, đáp ứng yêu cầu phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng công nghệ cao, chất lượng cao, an toàn thực phẩm, nâng cao giá trị sản phẩm.

- Chuyển giao công nghệ thông qua các mô hình trình diễn nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng năng suất, giảm chi phí sản xuất, hạ giá thành sản phẩm tăng hiệu quả kinh tế tăng 10-20% so với sản xuất ngoài mô hình.

II. Nội dung Kế hoạch

1. Tập huấn thường xuyên

1.1. Tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, phương pháp, kỹ năng khuyến nông

Tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ và cộng tác viên khuyến nông: Tổ chức tập huấn về nghiệp vụ và chuyên môn, phương pháp, kỹ năng khuyến nông; bồi dưỡng kiến thức về chính sách, pháp luật cho 80 cán bộ ngành nông nghiệp, cộng tác viên khuyến nông. Nội dung tập huấn: Vai trò của cán bộ khuyến nông trong công tác thúc đẩy nông dân liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; Kỹ năng, phương pháp thuyết trình và làm việc nhóm cho cán bộ khuyến nông, ứng dụng kỹ thuật chuyển đổi số trong nông nghiệp,...

1.2. Tập huấn chuyển giao tiến bộ kỹ thuật sản xuất, tổ chức quản lý sản xuất kinh doanh nông nghiệp

a) Tập huấn cho các tổ chức, cá nhân tham gia chuỗi giá trị

Tổ chức tập huấn các kiến thức về chuỗi giá trị nông sản và các khâu hình thành chuỗi cho khoảng 300 nông dân sản xuất hàng hóa, thành viên các hợp tác xã, trang trại sản xuất, doanh nghiệp kinh doanh, cơ sở chế biến tiêu thụ. Nội dung tập huấn: Tổ chức tập huấn các kiến thức về phát triển hợp tác, liên kết gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp và các khâu hình thành chuỗi, xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu tập thể cho sản phẩm nông sản, tạo dựng thương hiệu sản phẩm.

b) Tập huấn trang bị kiến thức và chuyển giao tiến bộ kỹ thuật mới cho nông dân.

Tổ chức tập huấn các kiến thức sản xuất nông nghiệp theo thời vụ nông dân sản xuất hàng hóa. Nội dung tập huấn: Các kiến thức sản xuất nông nghiệp theo thời vụ: kỹ thuật chăm sóc một số cây trồng chính, vật nuôi chính từng thời vụ (trồng trọt, bảo vệ thực vật, chăn nuôi, thú y, thủy sản, thủy lợi,...); một số bệnh thường gặp trên cây trồng, vật nuôi và cách phòng trừ.

c) Bồi dưỡng nâng cao năng lực về kỹ thuật và quản lý, kiến thức thị trường, xây dựng thương hiệu, liên kết tiêu thụ sản phẩm cho các hộ sản xuất, mô hình trang trại.

Tổ chức tập huấn cho nông dân sản xuất hàng hóa, thành viên các hợp tác xã, trang trại sản xuất, doanh nghiệp kinh doanh, cơ sở chế biến tiêu thụ. Nội dung tập huấn: Tổ chức tập huấn chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật mới và ứng dụng công nghệ cao: những vấn đề cơ bản về sản xuất nông nghiệp công nghệ cao; giải pháp trong sản xuất nông nghiệp công nghệ cao; tìm hiểu về nền nông nghiệp 4.0; chuyển đổi số trong ngành nông nghiệp; một số kỹ thuật canh tác trong nông nghiệp công nghệ cao,...; tập huấn về quản lý, kiến thức thị trường, xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu, liên kết tiêu thụ sản phẩm cho các hộ sản xuất, mô hình trang trại, xử lý rác thải hữu cơ,...

1.3. Tập huấn nâng cao kiến thức về an toàn thực phẩm trong sản xuất, sơ chế, chế biến

Tổ chức tập huấn nâng cao kiến thức về an toàn thực phẩm trong sản xuất, sơ chế, chế biến cho nông dân sản xuất hàng hóa, thành viên các hợp tác xã, trang trại sản xuất, doanh nghiệp kinh doanh, cơ sở chế biến tiêu thụ.

Nội dung tập huấn: Tổ chức tập huấn cách xây dựng, áp dụng quy trình quản lý sản xuất theo tiêu chuẩn quốc tế về an toàn thực phẩm, nông nghiệp hữu cơ tại các vùng chuyên canh trên địa bàn thành phố Hà Nội, hướng đến xuất khẩu vào thị trường quốc tế và phục vụ người tiêu dùng thủ đô. Thực hành đảm bảo an toàn thực phẩm, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật trong chế biến, bảo quản, kinh doanh sản phẩm nông, lâm, thủy sản.

2. Thông tin tuyên truyền thường xuyên

2.1. Thông tin tuyên truyền

a) Xuất bản các ấn phẩm tuyên truyền ngành Nông nghiệp

- In, phát hành Bản tin Nông nghiệp & Nông thôn Hà Nội:

+ Nội dung Bản tin: Thông tin về chủ trương chính sách nông nghiệp mới của Đảng, Nhà nước, Thành phố; Các kết quả hoạt động của ngành nông nghiệp: Trồng trọt, Bảo vệ thực vật, Chăn nuôi, Thú y, Thủy sản, Xây dựng nông thôn mới,... trên địa bàn Thành phố; Phổ biến các tiến bộ khoa học kỹ thuật và công nghệ mới trong sản xuất nông nghiệp,...

+ Đối tượng phát hành: Ủy ban nhân dân Thành phố; Lãnh đạo Ủy ban nhân dân, phòng Kinh tế các quận, huyện, thị xã; Cán bộ lãnh đạo, quản lý ngành nông nghiệp Hà Nội; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn, các Hợp tác xã nông nghiệp, Khuyến nông viên cơ sở, các điểm văn hoá xã, các hội đoàn thể, nông dân chủ trang trại tiêu biểu trên địa bàn Thành phố; Trung tâm Khuyến nông Quốc gia và Trung tâm Khuyến nông của 63 tỉnh thành trên cả nước.

- In, phát hành Bản tin Sản xuất & Thị trường:

+ Nội dung Bản tin: Phản ánh tình hình sản xuất nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới. Phổ biến quy trình kỹ thuật mới trong các lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản; Giới thiệu các gương sản xuất giỏi trên địa bàn Thành phố; Hỏi đáp

kỹ thuật, giới thiệu các địa chỉ sản xuất, kinh doanh uy tín, chất lượng (địa chỉ xanh); Đánh giá thị trường nông sản trong nước và thế giới; giá cả các mặt hàng nông sản tại các chợ đầu mối khu vực thành phố Hà Nội và một số tỉnh khu vực phía Bắc; Thông tin dự báo nhu cầu mua, bán của các hộ; cơ sở sản xuất, kinh doanh; các trang trại; làng nghề trên địa bàn Hà Nội và tại một số tỉnh khu vực phía Bắc.

+ Đối tượng phát hành: Phòng kinh tế, Đài phát thanh các quận, huyện, thị xã; Cán bộ lãnh đạo, quản lý ngành nông nghiệp Hà Nội; Trung tâm Xúc tiến Thương mại Du lịch Thành phố; Các hội đoàn thể; các Hợp tác xã nông nghiệp, Khuyến nông viên cơ sở; nông dân chủ trang trại tiêu biểu trên địa bàn Thành phố; Trung tâm Khuyến nông Quốc gia và Trung tâm Khuyến nông của 63 tỉnh thành trên cả nước.

- In, phát hành Nông lịch Hà Nội:

+ Nội dung Nông lịch: Đăng tải lịch thời vụ; thời tiết khí hậu, thủy văn hàng tháng; thời vụ sản xuất cây trồng, vật nuôi; những việc làm của nhà nông theo tháng (trồng trọt, bảo vệ thực vật, chăn nuôi, thú y, thủy sản, thủy lợi,...); những lưu ý về cây trồng và vật nuôi từng thời vụ; kỹ thuật chăm sóc một số cây trồng chính, vật nuôi chính từng thời kỳ; một số bệnh thường gặp trên cây trồng, vật nuôi và cách phòng trừ.

+ Đối tượng phát hành: Ủy ban nhân dân Thành phố; Lãnh đạo Ủy ban nhân dân, phòng Kinh tế các quận, huyện, thị xã; Cán bộ lãnh đạo, quản lý ngành nông nghiệp Hà Nội; Các hội đoàn thể; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; các Hợp tác xã nông nghiệp, Khuyến nông viên cơ sở, các điểm văn hoá xã, nông dân chủ trang trại tiêu biểu trên địa bàn Thành phố; Trung tâm Khuyến nông Quốc gia và Trung tâm Khuyến nông của 63 tỉnh thành trên cả nước.

- In, phát hành Lịch Nông nghiệp Hà Nội:

+ Nội dung: Thể hiện những hình ảnh đẹp trong hoạt động sản xuất nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thành phố Hà Nội; các mô hình nông nghiệp công nghệ cao, tiến bộ khoa học kỹ thuật mới, tiên tiến, mùa màng bội thu; Lịch thời vụ, nhằm tuyên truyền trong dịp Tết.

+ Đối tượng phát hành: Phòng kinh tế Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã; Cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ chuyên môn ngành nông nghiệp Hà Nội; Trung tâm Khuyến nông Quốc gia và Trung tâm Khuyến nông của 63 tỉnh thành trên cả nước.

b) Xây dựng các chuyên đề thông tin tuyên truyền

Xây dựng băng đĩa hình chuyên đề hướng dẫn, tư vấn từ quản lý sản xuất, bảo quản, chế biến, tiêu thụ; chuyên mục khuyến nông giới thiệu các mô hình khuyến nông tiên tiến, hiệu quả, có khả năng nhân rộng qua đó giúp nông dân tiếp cận phương thức sản xuất nông nghiệp tiên tiến, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, từng bước chuyển đổi cơ cấu nông nghiệp mang lại hiệu quả kinh tế cao, góp

phần tăng năng suất, chất lượng sản phẩm, tạo thu nhập ổn định cho người nông dân; Phóng sự giới thiệu mô hình tiêu biểu nổi bật, gương mặt điển hình trong sản xuất nông nghiệp nhằm phổ biến, nhân rộng và tạo sức lan tỏa trong phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới.

c) Thông tin giá cả thị trường Nông nghiệp.

Duy trì, kết nối liên thông hệ thống Thông tin Khuyến nông và thị trường từ 21 quận, huyện, thị xã trên địa bàn Thành phố và đến Trung ương (Thực hiện Chỉ thị số 2220/CT-BNN-KHCN ngày 03/08/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc quản lý và sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất kỹ thuật được đầu tư từ chương trình phát triển ngành nông nghiệp ASDP). Thông qua cán bộ vận hành và cán bộ cấp tin tại 21 quận, huyện, thị xã cung cấp thông tin giá cả thị trường các mặt hàng nông sản, thực phẩm, vật tư nông nghiệp tại các chợ đầu mối trên địa bàn thành phố Hà Nội; giới thiệu các địa chỉ cơ sở, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp an toàn trên địa bàn Thành phố thông qua các ấn phẩm của ngành và trên các báo, đài Trung ương và Hà Nội.

d) Thông tin tuyên truyền ngành nông nghiệp trên các báo đài phát thanh truyền hình trung ương và địa phương

- Xây dựng các chương trình nông nghiệp và nông thôn Hà Nội, tuyên truyền trên Đài Phát thanh truyền hình Trung ương và Hà Nội về chủ trương chính sách, định hướng trong phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới Hà Nội; giới thiệu những gương điển hình sản xuất giỏi, những hộ làm kinh tế nông nghiệp đạt hiệu quả cao; Khoa giáo hướng dẫn kỹ thuật chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh trên cây trồng và phòng chống dịch bệnh trên đàn vật nuôi; Giới thiệu tiến bộ khoa học kỹ thuật về lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, bảo quản chế biến,...; Thông tin về công tác thanh kiểm tra an toàn thực phẩm, chất lượng vật tư nông nghiệp; công tác thú y; bảo vệ thực vật; phát triển chăn nuôi, cây trồng, dê điều, thủy lợi và phòng chống lụt bão; Thông tin về thị trường, sản phẩm nông sản, xúc tiến thương mại trong nông nghiệp; ...

Hình thức: Chuyên đề truyền hình hàng tuần; Chuyên đề phát thanh hàng tuần; Bản tin; Phóng sự phát trên các kênh, sóng của đài phát thanh truyền hình Trung ương và Thành phố.

- Xây dựng các chuyên trang, bài viết tuyên truyền về Phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới trên địa bàn Thành phố trên các báo Trung ương và địa phương.

e) Thông tin tuyên truyền trên Website Khuyến nông

Duy trì kỹ thuật, mở rộng hệ thống cơ sở dữ liệu, nội dung hình thức trên trang Web. Cập nhật thường xuyên tin tức những tiến bộ khoa học kỹ thuật mới, chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước về nông nghiệp; cập nhật quy trình kỹ thuật, hướng dẫn kỹ thuật chăn nuôi, trồng trọt; giá cả thị trường trong nước và

quốc tế, mô hình khuyến nông có hiệu quả, ... Nhằm phổ biến rộng rãi và tạo điều kiện để người nông dân có thể tiếp cận dễ dàng và nhanh chóng thông tin nông nghiệp trên mạng Internet.

2.2. Tổ chức hội nghị, hội thảo, diễn đàn, tọa đàm khuyến nông, tham quan học tập

- Tham dự hội nghị Câu lạc bộ Khuyến nông đô thị tại các tỉnh, thành phố trong nước, nhằm đánh giá những kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế, đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của Câu lạc bộ Khuyến nông đô thị các tỉnh, thành phố; hội thảo chuyên đề về phát triển nông nghiệp đô thị, xây dựng mô hình tiên tiến phục vụ sản xuất nông nghiệp đô thị hiệu quả, bền vững; tham quan học tập các mô hình tiên tiến hiệu quả.

- Tổ chức Hội thảo tuyên truyền, quảng bá các sản phẩm, thương hiệu chủ lực của Thành phố và nhận diện các sản phẩm theo chuỗi giá trị. Thành phần: Đại diện các doanh nghiệp kinh doanh, Hiệp hội bán lẻ Việt Nam; lãnh đạo, cán bộ quản lý các địa phương, hợp tác xã, chủ trang trại, nông dân sản xuất sản phẩm hàng hóa tiêu biểu tham gia. Tại hội thảo, các đại biểu sẽ cùng nhau chia sẻ các giải pháp trong sản xuất và liên kết theo chuỗi, các địa phương, cơ sở sản xuất và doanh nghiệp giới thiệu các sản phẩm tiềm năng, thế mạnh, đặc trưng, các sản phẩm tham gia chuỗi giá trị, đồng thời các đại biểu sẽ được tham quan các cơ sở sản xuất uy tín có sản phẩm đảm bảo chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn Thành phố; tạo cơ hội, mối liên kết, gặp gỡ để trao đổi, tìm hiểu sản phẩm, từ đó góp phần thúc đẩy tiêu thụ các sản phẩm nông nghiệp chủ lực và các sản phẩm theo chuỗi trên địa bàn Thành phố.

- Tổ chức hội nghị, hội thảo chuyên đề: Tổ chức hội nghị, hội thảo đánh giá kết quả các mô hình khuyến nông trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản; các chính sách, định hướng để mở rộng, phát triển các mô hình khuyến nông có hiệu quả. Thành phần là: Nông dân tiêu biểu, chủ trang trại, hợp tác xã nông nghiệp; lãnh đạo Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, phòng Kinh tế, trạm khuyến nông, đại diện các sở, ban, ngành trên địa bàn Thành phố và các cục, vụ, viện thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Tại hội nghị, hội thảo các đại biểu sẽ đánh giá hiệu quả đạt được của các mô hình khuyến nông và đưa ra được các định hướng, giải pháp để áp dụng, triển khai tại các địa phương khác nhằm góp phần tăng năng suất và hiệu quả kinh tế cho người sản xuất.

- Tổ chức hội nghị công tác thông tin tuyên truyền. Thành phần: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các Sở, ban, ngành của Thành phố có liên quan; đại diện các cơ quan thông tấn, báo chí, các cộng tác viên. Tại hội nghị, sẽ đánh giá kết quả phối hợp với các cơ quan thông tấn báo chí ở Trung ương và Hà Nội trong việc thực hiện công tác tuyên truyền về phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa

bàn Thành phố; đồng thời đưa ra được kế hoạch tuyên truyền trong các năm tới phù hợp với định hướng, chủ trương của Đảng, Nhà nước và Thành phố.

- Tổ chức Hội nghị về phát triển nông nghiệp nông thôn giữa các tỉnh tại Hà Nội. Thành phần: Lãnh đạo, cán bộ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các sở, ban, ngành của Thành phố có liên quan và các đơn vị trực thuộc sở NN & PTNT Hà Nội và các tỉnh; đại biểu các cơ quan thông tấn, báo chí, nông dân tiêu biểu. Hội nghị là dịp chia sẻ kinh nghiệm trong việc tổ chức sản xuất và liên kết để tiêu thụ sản phẩm giữa các tỉnh, thành phố. Đồng thời giới thiệu các mô hình, các chuỗi hiệu quả của Hà Nội. Hội nghị cũng góp phần mở ra cơ hội hợp tác, giao thương giữa Thủ đô và các địa phương, góp phần mở rộng thị trường, tăng sức cạnh tranh và thúc đẩy tiêu thụ cho các sản phẩm nông sản an toàn của địa phương.

- Học tập, trao đổi tiến bộ khoa học kỹ thuật tại các tỉnh bạn: Tổ chức đoàn học tập, trao đổi tiến bộ khoa học kỹ thuật tại các tỉnh bạn. Với nội dung làm việc sẽ tập trung trao đổi về tình hình phát triển sản xuất nông nghiệp giữa Hà Nội và các địa phương, chia sẻ kinh nghiệm về việc ứng dụng những tiến bộ khoa học kỹ thuật mới vào sản xuất, đặc biệt là kinh nghiệm trong việc xây dựng mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp 4.0 đồng thời tham quan các vùng sản xuất nông nghiệp thế mạnh, các mô hình khuyến nông, mô hình liên kết tiêu thụ sản phẩm,... của các tỉnh, thành phố.

- Tổ chức các diễn đàn khuyến nông @ nhịp cầu nhà nông. Thành phần đại biểu tham dự gồm: Lãnh đạo Thành phố; đại diện các Cục, vụ, viện thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; cán bộ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông nghiệp và các đơn vị trực thuộc Sở; đại biểu các cơ quan thông tấn, báo chí; đại biểu nông dân, chủ trang trại tiêu biểu trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Diễn đàn liên kết một cách hiệu quả bà con nông dân với các nhà khoa học, nhà quản lý, các chuyên gia giúp nông dân tiết kiệm chi phí, thời gian tiếp cận và áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật phục vụ sản xuất, đồng thời giải đáp cho người nông dân, chủ trang trại về các vấn đề kỹ thuật, cách phòng trừ sâu, bệnh cho cây trồng vật nuôi, cách thức xây dựng các mô hình phát triển kinh tế nông nghiệp hiệu quả, cũng như những khó khăn trong quá trình sản xuất nông nghiệp mà người dân gặp phải, đồng thời giải đáp những chính sách phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới tới người nông dân,...

- Tổ chức các diễn đàn khuyến nông @ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp. Thành phần tham dự là các nhà quản lý, nhà khoa học, các Hội, Hiệp hội, giám đốc hợp tác xã, chủ trang trại, gia trại, nông dân tiêu biểu và một số doanh nghiệp, công ty, cơ sở doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, phân phối nông sản thực phẩm an toàn trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Diễn đàn sẽ là cơ hội để các doanh nghiệp và các nhà sản xuất ký kết các biên bản ghi nhớ thỏa thuận hợp tác, thu mua sản phẩm để phân phối đến tay người tiêu dùng những sản phẩm nông nghiệp an toàn và chất lượng.

- Tổ chức các hội nghị tọa đàm Khuyến nông, hội nghị tọa đàm sẽ giải đáp, thảo luận chuyên sâu về tiến bộ khoa học kỹ thuật, cơ chế chính sách.

2.3. Tổ chức, tham gia triển lãm, hội chợ nông nghiệp

- Tham gia triển lãm, hội chợ nông nghiệp tại các tỉnh, thành phố trong nước.

Hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, nông dân sản xuất tham gia các hội chợ, triển lãm nông nghiệp tiêu biểu (ưu tiên các Chương trình Khuyến nông Quốc gia tổ chức) tại các tỉnh, thành phố trong nước, nhằm giới thiệu quảng bá thông tin, tuyên truyền về các mô hình sản xuất và sản phẩm nông nghiệp chủ lực, tạo mối liên kết thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, xây dựng và gìn giữ thương hiệu các mặt hàng thế mạnh của Thành phố, học tập tiếp thu những tiến bộ khoa học kỹ thuật mới, hiệu quả của nông nghiệp trong nước để ứng dụng triển khai, đẩy phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới.

3. Xây dựng và nhân rộng mô hình

a) Lĩnh vực trồng trọt

Năm 2023, Thành phố xây dựng 8 mô hình cho 4 nhóm mô hình khuyến khích nhân rộng, cụ thể như sau:

* Nhóm 1, mô hình phát triển liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm:

Ứng dụng đồng bộ các biện pháp kỹ thuật trong sản xuất nâng cao chất lượng sản phẩm.

Phát triển liên kết giữa người sản xuất với doanh nghiệp trong sản xuất và tiêu thụ nông sản nhằm khắc phục tình trạng “được mùa mất giá, ít thiếu nhiều thừa”, tạo ra vùng sản xuất nông nghiệp tập trung có hiệu quả cao.

Dự kiến triển khai các mô hình sau:

- Mô hình Sản xuất lúa chất lượng cao theo VietGAP gắn với tiêu thụ sản phẩm.

- Mô hình Sản xuất cây dược liệu gắn với tiêu thụ sản phẩm.

* Nhóm 2, mô hình phát triển sản xuất rau, hoa, quả theo hướng hữu cơ, VietGAP, ứng dụng công nghệ cao:

Chuyển giao các tiến bộ khoa học kỹ thuật mới, tiên tiến vào sản xuất rau, hoa, quả, tạo ra sản phẩm an toàn chất lượng, tăng thu nhập cho người sản xuất. Nâng cao kỹ năng sản xuất theo hướng an toàn cho người nông dân.

Xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu hàng hóa, dán tem truy xuất nguồn gốc giúp kiểm soát nguồn gốc sản phẩm, minh bạch trong quản lý, tạo niềm tin cho người tiêu dùng đối với sản phẩm nông nghiệp. Hình thành nền nông nghiệp bền vững, tăng khả năng cạnh tranh và gia tăng hiệu quả kinh tế trong sản xuất

Dự kiến triển khai các mô hình sau:

- Mô hình Sản xuất cây ăn quả theo hướng hữu cơ, VietGAP, ứng dụng công nghệ cao.

- Mô hình Sản xuất rau theo hướng hữu cơ, VietGAP, ứng dụng công nghệ cao.

- Mô hình Sản xuất nấm ăn theo hướng công nghiệp.

- Mô hình Sản xuất hoa theo hướng ứng dụng công nghệ cao.

* Nhóm 3, mô hình sản xuất nông nghiệp thích ứng với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường, phù hợp với nhu cầu thị trường:

Đẩy mạnh việc ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật mới, tiên tiến; đưa các giống cây trồng mới có năng suất, chất lượng thích ứng với biến đổi khí hậu vào sản xuất. Áp dụng đồng bộ các biện pháp kỹ thuật trong sản xuất nhằm giảm giống, thuốc bảo vệ thực vật, phân bón, góp phần giảm ô nhiễm môi trường, hạn chế phát thải nhà kính tại các vùng sản xuất.

Dự kiến triển khai các mô hình sau:

- Mô hình trình diễn cây trồng giống mới năng suất chất lượng thích ứng với biến đổi khí hậu

* Nhóm 4, mô hình phát triển cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp:

Đẩy mạnh áp dụng cơ giới hoá đồng bộ trong sản xuất nông nghiệp, nhất là trong sản xuất lúa, trong đó áp dụng cơ giới hóa khâu gieo cấy được quan tâm hàng đầu.

Dự kiến triển khai các mô hình sau:

- Mô hình phát triển sản xuất mạ khay để mở rộng diện tích cấy lúa bằng máy

b) Lĩnh vực chăn nuôi

Thành phố xây dựng 7 mô hình cho 3 nhóm mô hình khuyến khích nhân rộng, cụ thể như sau:

* Nhóm 1, mô hình phát triển liên kết sản xuất chăn nuôi gia cầm gắn với tiêu thụ sản phẩm:

Góp phần nâng cao năng suất, chất lượng thịt gia cầm, tăng giá trị, có sức cạnh tranh trên thị trường. Áp dụng tiến bộ kỹ thuật, công nghệ mới gắn với xây dựng nhãn hiệu, tiêu thụ sản phẩm và truy xuất nguồn gốc sản phẩm chăn nuôi gia cầm an toàn.

Dự kiến triển khai các mô hình sau:

- Mô hình Chăn nuôi gà lông màu thương phẩm theo hướng VietGAP gắn với tiêu thụ sản phẩm.

- Mô hình Chăn nuôi vịt theo hướng an toàn sinh học gắn với liên kết chuỗi.

* Nhóm 2, mô hình phát triển chăn nuôi gia súc theo hướng nâng cao giá trị và thích ứng với biến đổi khí hậu:

Cải tạo chất lượng giống vật nuôi nhằm tăng năng suất, chất lượng và nâng cao tổng đàn trên địa bàn thành phố. Áp dụng tiến bộ kỹ thuật và công nghệ mới trong chăn nuôi nhằm tăng năng suất và chất lượng sản phẩm, an toàn thực phẩm.

Dự kiến triển khai các mô hình sau:

- Mô hình chăn nuôi bò sinh sản (lai Sind, lai Brahman).

- Mô hình chăn nuôi bò sữa theo vùng an toàn sinh học, liên kết chuỗi.

- Mô hình chăn nuôi dê kiêm dụng sữa thịt.

* Nhóm 3, mô hình chăn nuôi lợn an toàn dịch bệnh, giảm thiểu tác động đến môi trường.

Phát triển chăn nuôi lợn an toàn dịch bệnh, năng suất, chất lượng cao. Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, công nghệ mới trong chăn nuôi, phòng trừ dịch bệnh, giảm thiểu tác động đến môi trường.

Dự kiến triển khai các mô hình sau:

- Mô hình chăn nuôi lợn thương phẩm sử dụng chế phẩm sinh học xử lý môi trường chăn nuôi.

- Mô hình chăn nuôi lợn nái theo vùng an toàn sinh học, liên kết chuỗi.

c) Lĩnh vực thủy sản

Thành phố xây dựng 6 mô hình cho 4 nhóm mô hình khuyến khích nhân rộng, cụ thể như sau:

* Nhóm 1, mô hình Nuôi thủy sản theo phương pháp VietGAP:

Phát triển nuôi giống cá chép V1 và một số loại cá khác có áp dụng các tiêu chí của VietGAP, nuôi cá – lúa. Giúp các hộ chăn nuôi nắm vững kỹ thuật Nuôi thủy sản theo hướng VietGAP, nâng cao năng suất nuôi, nâng cao hiệu quả kinh tế cho người nuôi, tạo ra sản phẩm đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, hình thành thói quen ghi chép trong quá trình sản xuất có thể truy nguyên nguồn gốc sản phẩm

Dự kiến triển khai các mô hình sau:

- Mô hình nuôi thủy sản theo hướng VietGAP.

- Mô hình nuôi cá - lúa.

* Nhóm 2, mô hình Nuôi thủy sản áp dụng công nghệ cao:

Xây dựng các mô hình áp dụng công nghệ mới, thay đổi phương thức nuôi mới cho người chăn nuôi thủy sản khắc phục những tồn tại, hạn chế so với nuôi thủy sản truyền thống.

Dự kiến triển khai các mô hình sau:

- Mô hình ứng dụng công nghệ vi sinh nuôi cá trắm cỏ sử dụng 100% thức ăn công nghiệp.

- Mô hình ứng dụng công nghệ tự động cung cấp Ôxy trong nuôi trồng thủy sản

* Nhóm 3, mô hình nuôi các đối tượng thủy đặc sản khôi phục nguồn lợi thủy sản nội đồng:

Giúp người nuôi thủy sản hiểu về quy trình, kỹ thuật nuôi các đối tượng đặc sản đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. Bổ sung thêm đối tượng nuôi thủy sản hiệu quả trong cơ cấu giống thủy sản của Thành phố.

Dự kiến triển khai mô hình sau:

- Mô hình nuôi thủy đặc sản.

* Nhóm 4, mô hình nuôi thủy sản lồng bè.

Xây dựng các vùng nuôi lồng bè tập trung các đối tượng như cá Lăng, Nheo,... vừa giúp người dân tận dụng các diện tích mặt nước tự nhiên, nâng cao hiệu quả kinh tế, vừa là điểm tham quan học tập cho người dân địa phương và một số vùng lân cận. Góp phần tạo sản phẩm có giá trị dinh dưỡng cao, an toàn cung cấp cho thị trường Hà Nội.

Dự kiến triển khai mô hình nuôi cá lồng.

(có Danh mục hoạt động Khuyến nông Thành phố năm 2023 kèm theo)

III. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Kế hoạch khuyến nông Thành phố năm 2023, gồm:

- Ngân sách Thành phố đảm bảo theo quy định và phải tùy thuộc vào khả năng cân đối, bố trí kinh phí của Thành phố; thực hiện theo đúng chế độ nhà nước quy định (theo quyết định giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế xã hội và dự toán thu chi ngân sách năm 2023 của thành phố Hà Nội).

- Kinh phí đối ứng của tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện Kế hoạch.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, tổ chức, hướng dẫn, triển khai thực hiện Kế hoạch Khuyến nông theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, không trùng lặp, chồng chéo về nội dung, đối tượng, đúng mục tiêu đề ra. Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố kết quả thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai các nội dung tổ chức, tham gia Hội chợ, triển lãm; hội nghị, hội thảo tại các tỉnh, thành phố trong nước, báo cáo UBND Thành phố phê duyệt trước khi triển khai thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức khảo sát, thẩm tra lựa chọn những tổ chức, cá nhân có đủ năng lực triển khai thực hiện hỗ trợ năm 2023 theo đúng quy định; Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các hoạt động khuyến nông trên địa bàn Thành phố đảm bảo không chồng chéo, đúng các quy định pháp luật và Thành phố.

- Thường xuyên theo dõi, rà soát các cơ chế, chính sách, đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố sửa đổi, bổ sung, ban hành cho phù hợp với điều kiện thực tế từng giai đoạn và nâng cao hiệu quả trong hoạt động khuyến nông Thành phố.

- Theo dõi, hướng dẫn Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã tổ chức thực hiện Chương trình Khuyến nông Thành phố; tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố tình hình và kết quả thực hiện theo quy định.

- Xem xét giảm dần mô hình (nội dung, quy mô) khi có tính lan toả, đạt mục tiêu hiệu quả; cần đa dạng hoá các hình thức thông tin tuyên truyền (như thông qua các ấn phẩm điện tử, hoặc tạo ứng dụng App Khuyến nông Hà Nội, ...) thay dần cách truyền thống in ấn báo giấy; từng bước triển khai áp dụng các giải pháp ứng dụng công nghệ trong Xây dựng mô hình trình diễn để phù hợp giải pháp ứng dụng công nghệ 4.0; công nghệ số hiện nay.

- Quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch đảm bảo mục tiêu, đối tượng và theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản có liên quan.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng Thành phố) lựa chọn, đề xuất các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác khuyến nông năm 2023 báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố khen thưởng.

2. Sở Tài chính

Căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách Thành phố, trên cơ sở đề xuất của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, tham mưu UBND Thành phố bố trí ngân sách để thực hiện Kế hoạch Khuyến nông Thành phố năm 2023 theo quy định; hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản pháp luật hiện hành của Nhà nước và Thành phố.

3. Các sở, ban, ngành liên quan

- Các Sở, ban, ngành liên quan: Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện các nội dung Kế hoạch có liên quan.
- Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại, du lịch Thành phố phối hợp chặt chẽ với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đẩy mạnh triển khai các hoạt động giới thiệu, quảng bá, kết nối, xúc tiến tiêu thụ các sản phẩm nông nghiệp tiêu biểu của Thành phố trong các chương trình Xúc tiến hàng năm;
- Cơ quan thông tin tuyên truyền và các tổ chức đoàn thể căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tuyên truyền về công tác khuyến nông.

4. Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã

- Phê duyệt kế hoạch và bố trí ngân sách quận, huyện, thị xã thực hiện Kế hoạch khuyến nông địa phương;
- Chỉ đạo phòng Kinh tế, Trạm Khuyến nông cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã và phòng ban có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch khuyến nông địa phương;
- Định kỳ hàng năm tổng hợp tình hình và kết quả thực hiện Kế hoạch khuyến nông địa phương gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan đơn vị kịp thời phản ánh gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, giải quyết theo thẩm quyền./.

Nơi nhận: *Ng*

- Bộ NN và PTNT;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- PCT Nguyễn Mạnh Quyền;
- Các Sở, ngành: NN&PTNT, TC, KH&ĐT, KH&CN, TTX&TTMDL; KBNN TP;
- UBND các huyện, thị xã;
- VPUB: CVP, PVP ^{N.M. Quân} KTN, TH;
- Lưu: VT; KT ^{Văn}.

62418 - 4



Nguyễn Mạnh Quyền



PHỤ LỤC KẾ HOẠCH KHUYẾN NÔNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI NĂM 2023

(Kèm theo Kế hoạch số 318 /KH-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

STT	Nội dung hoạt động	Địa điểm thực hiện	Kết quả đạt được	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
A	TẬP HUẤN, THÔNG TIN TUYÊN TRUYỀN KHUYẾN NÔNG				
I	Tập huấn thường xuyên				
1	Tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, phương pháp, kỹ năng khuyến nông				
1.1	Tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ và cộng tác viên khuyến nông	Các quận huyện, thị xã	- Tổ chức 2 lớp, cho khoảng 80 lượt học viên; - Giảng viên là Giáo sư, Phó Giáo sư, Tiến sỹ, Thạc sỹ, chuyên gia đầu ngành từ các cục, vụ viện, Trường trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Thời gian học 3 ngày/lớp, 2 ngày lý thuyết, 1 ngày thực hành thực tế trong Thành phố; - Học viên được bồi dưỡng kỹ năng, phương pháp làm việc, ứng dụng kỹ thuật chuyển đổi số trong nông nghiệp, bồi dưỡng kiến thức về chính sách, pháp luật.	Sở NN&PTNT	Các ban, ngành, quận, huyện, thị xã; các hội đoàn thể
2	Tập huấn chuyển giao tiến bộ kỹ thuật sản xuất, tổ chức quản lý sản xuất kinh doanh nông nghiệp				
2.1	Tập huấn cho các tổ chức, cá nhân tham gia chuỗi giá trị.	Các quận huyện, thị xã	- Tổ chức 10 lớp, cho 300 lượt học viên; - Giảng viên là Giáo sư, Phó Giáo sư, Tiến sỹ, Thạc sỹ, chuyên gia đầu ngành từ các cục, vụ viện, Trường trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Thời gian học 2 ngày/lớp, 1 ngày lý thuyết, 1 ngày tham quan thực tế trong Thành phố; - Các học viên được trang bị kiến thức về chuỗi giá trị nông sản và các khâu hình thành chuỗi, xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu tập thể cho sản phẩm nông sản, tạo dựng thương hiệu sản phẩm.	Sở NN&PTNT	Các ban, ngành, quận, huyện, thị xã; các hội đoàn thể

STT	Nội dung hoạt động	Địa điểm thực hiện	Kết quả đạt được	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
2.2	Tập huấn trang bị kiến thức và chuyển giao tiến bộ kỹ thuật mới cho nông dân	Các quận huyện, thị xã	- Tổ chức 100 lớp, cho khoảng 7.000 lượt nông dân sản xuất hàng hóa; - Giảng viên là cán bộ chuyên môn của các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội; - Thời gian 1 ngày/lớp, học lý thuyết; - Nông dân sẽ nắm bắt những lưu ý, khuyến cáo về kỹ thuật chăm sóc một số cây trồng chính, vật nuôi chính từng thời vụ (trồng trọt, bảo vệ thực vật, chăn nuôi, thú y, thủy sản, thủy lợi,...); một số bệnh thường gặp trên cây trồng, vật nuôi và cách phòng trừ.	Sở NN&PTNT	Các ban, ngành, quận, huyện, thị xã; các hội đoàn thể
2.3	Bồi dưỡng, nâng cao năng lực về kỹ thuật và quản lý, kiến thức thị trường, xây dựng thương hiệu, liên kết tiêu thụ sản phẩm cho các hộ sản xuất, mô hình trang trại	Các quận huyện, thị xã	- Tổ chức 15 lớp, cho 750 lượt nông dân sản xuất hàng hóa, thành viên các hợp tác xã, trang trại sản xuất, doanh nghiệp kinh doanh, cơ sở chế biến tiêu thụ; - Giảng viên là Giáo sư, Phó Giáo sư, Tiến sĩ, Thạc sĩ, chuyên gia đầu ngành từ các cục, vụ viện, Trường trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Thời gian học 3 ngày/lớp, 2 ngày lý thuyết, 1 ngày thực hành thực tế trong Thành phố; - Học viên được trang bị những vấn đề cơ bản về sản xuất nông nghiệp công nghệ cao; chuyển đổi số trong ngành nông nghiệp; một số kỹ thuật canh tác trong nông nghiệp công nghệ cao, xử lý rác thải hữu cơ... qua đó thúc đẩy học viên ứng dụng, phát triển các mô hình sản xuất hiệu quả.	Sở NN&PTNT	Các ban, ngành, quận, huyện, thị xã; các hội đoàn thể
3	Tập huấn nâng cao kiến thức về an toàn thực phẩm trong sản xuất, sơ chế, chế biến				
3.1	Tập huấn nâng cao kiến thức về an toàn thực phẩm trong sản xuất, sơ chế, chế biến	Các quận huyện, thị xã	- Tổ chức 51 lớp, cho 3.315 lượt học viên; - Giảng viên là Giáo sư, Phó Giáo sư, Tiến sĩ, Thạc sĩ, chuyên gia đầu ngành từ các cục, vụ viện, Trường trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Thời gian học 1 ngày/lớp, học lý thuyết kết hợp thực hành - Học viên nắm vững kiến thức, hiểu biết cách xây dựng, áp dụng quy trình quản lý sản xuất theo tiêu chuẩn quốc tế về an toàn thực phẩm, nông nghiệp hữu cơ tại các vùng chuyên canh trên địa bàn thành phố Hà Nội. Thực hành đảm bảo an toàn thực phẩm, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật trong chế biến, bảo quản, kinh doanh sản phẩm nông, lâm, thủy sản.	Sở NN&PTNT	Các ban, ngành, quận, huyện, thị xã; các hội đoàn thể

Handwritten signature/initials

STT	Nội dung hoạt động	Địa điểm thực hiện	Kết quả đạt được	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
II	THÔNG TIN TUYÊN TRUYỀN THƯỜNG XUYÊN				
1	Thông tin tuyên truyền				
1.1	Xuất bản các ấn phẩm tuyên truyền ngành nông nghiệp				
	In, phát hành Bản tin Nông nghiệp và nông thôn Hà Nội;	Thành phố Hà Nội và các tỉnh, thành phố	- In, phát hành 4 số/năm, 36 trang/số, khoảng 4.000 cuốn/số, phát cho các đối tượng theo quy định.	Sở NN&PTNT	Các ban, ngành, quận, huyện, thị xã; các hội đoàn thể
	In, phát hành Bản tin Sản xuất và thị trường;	Thành phố Hà Nội và các tỉnh, thành phố	- In, phát hành 35 số/năm, 28 trang/cuốn, khoảng 1.000 cuốn/ số, phát cho các đối tượng theo quy định.	Sở NN&PTNT	Các ban, ngành, quận, huyện, thị xã; các hội đoàn thể
	In, phát hành Nông lịch Hà Nội;	Thành phố Hà Nội	- In, phát khoảng 4.000 cuốn Nông lịch Hà Nội năm 2023; Phát cho các đối tượng theo quy định	Sở NN&PTNT	Các ban, ngành, quận, huyện, thị xã; các hội đoàn thể
	In, phát hành Lịch Nông nghiệp Hà Nội	Thành phố Hà Nội và các tỉnh, thành phố	- In, phát hành 1.000 cuốn lịch nông nghiệp Hà Nội năm 2024, phát cho các đối tượng theo quy định.	Sở NN&PTNT	Các ban, ngành, quận, huyện, thị xã; các hội đoàn thể
1.2	Xây dựng các chuyên đề thông tin tuyên truyền	Thành phố Hà Nội	- Xây dựng băng đĩa hình cho các chuyên mục, chuyên đề thông tin tuyên truyền bao gồm 07 chuyên đề hướng dẫn, tư vấn; 01 phóng sự gương điển hình và 02 chuyên đề chuyên mục Khuyến nông làm tư liệu cho công tác thông tin tuyên truyền khuyến nông trên địa bàn Thành phố.	Sở NN&PTNT	Các ban, ngành, quận, huyện, thị xã; các hội đoàn thể
1.3	Thông tin giá cả thị trường ngành nông nghiệp	Thành phố Hà Nội	- Duy trì hoạt động hệ thống thông tin giá cả thị trường ngành nông nghiệp tại 21 quận, huyện, thị xã, kết nối thông tin thị trường từ 21 quận, huyện, thị xã đến Trung ương (hỗ trợ cung cấp tin, cán bộ vận hành theo quy định)	Sở NN&PTNT	Các ban, ngành, quận, huyện, thị xã; các hội đoàn thể



STT	Nội dung hoạt động	Địa điểm thực hiện	Kết quả đạt được	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
1.4	Thông tin tuyên truyền ngành nông nghiệp trên các báo đài phát thanh truyền hình trung ương và địa phương	Thành phố Hà Nội	- Xây dựng được các chương trình, chuyên mục truyền hình chuyên biệt và thường xuyên tuyên truyền về Nông nghiệp & PTNT Hà Nội trên Đài PTTH, Kênh VTC16 - Đài truyền hình Kỹ thuật số VTC, Kênh VTV2 - Đài truyền hình Việt Nam, Kênh truyền hình Quốc hội Việt Nam. - Xây dựng các chuyên trang hàng tuần tuyên truyền về nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới trên các báo như Báo Hà Nội mới; Báo Nông nghiệp Việt Nam; Báo Kinh tế & Đô thị; Báo Nông thôn ngày nay.	Sở NN&PTNT	Các ban, ngành, quận, huyện, thị xã; các hội đoàn thể
1.5	Thông tin tuyên truyền trên Website Khuyến nông	Thành phố Hà Nội	- Duy trì kỹ thuật, mở rộng hệ thống cơ sở dữ liệu, cập nhật nội dung hình thức tuyên truyền trên trang web:khuyennonghanoi.gov.vn	Sở NN&PTNT	Các ban, ngành, quận, huyện, thị xã; các hội đoàn thể
2	Tổ chức hội nghị, hội thảo, diễn đàn khuyến nông, tham quan học tập				
2.1	Hội nghị câu lạc bộ Khuyến nông đô thị	Các tỉnh, thành phố	- Tham gia 02 hội nghị câu lạc bộ khuyến nông: Đánh giá hoạt động Khuyến nông đô thị, đề xuất các giải pháp, mô hình hiệu quả phù hợp với khu vực đô thị	Sở NN&PTNT	Các ban, ngành, quận, huyện, thị xã; các hội đoàn thể
2.2	Tổ chức Hội thảo tuyên truyền, quảng bá các sản phẩm, thương hiệu chủ lực của Thành phố và các sản phẩm theo chuỗi giá trị	Thành phố Hà Nội	- Tổ chức 4 Hội thảo (01 ngày/hội thảo, cho 600 đại biểu) được chia theo địa bàn quận huyện và thể mạnh sản phẩm	Sở NN&PTNT	Các ban, ngành, quận, huyện, thị xã; các hội đoàn thể
2.3	Hội nghị, hội thảo chuyên đề	Thành phố Hà Nội	- Tổ chức 2 hội nghị (01 ngày/hội nghị, cho 360 lượt đại biểu) về phát triển nông nghiệp & nông thôn; đánh giá tổng kết mô hình chương trình trọng điểm, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm	Sở NN&PTNT	Các ban, ngành, quận, huyện, thị xã; các hội đoàn thể
2.4	Hội nghị công tác Thông tin tuyên truyền	Thành phố Hà Nội	- Tổ chức 01 hội nghị (01 ngày/hội nghị) cho 100 Đại biểu, thành phần theo quy định	Sở NN&PTNT	Các ban, ngành, quận, huyện, thị xã; các hội đoàn thể

STT	Nội dung hoạt động	Địa điểm thực hiện	Kết quả đạt được	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
2.5	Hội nghị về phát triển nông nghiệp nông thôn giữa các tỉnh tại TP Hà Nội	Thành phố Hà Nội	- Tổ chức 04 hội nghị (01 ngày/hội nghị) cho 160 Đại biểu, tạo điều kiện chia sẻ kinh nghiệm trong sản xuất nông nghiệp với các tỉnh, thành phố	Sở NN&PTNT	Các ban, ngành, quận, huyện, thị xã; các hội đoàn thể
2.6	Học tập trao đổi tiến bộ khoa học kỹ thuật tại các tỉnh bạn	Các tỉnh, thành phố	- Tổ chức 02 đoàn công tác đi trao đổi tiến bộ khoa học cho các cán bộ quản lý khuyến nông và một số cơ sở điển hình tham dự	Sở NN&PTNT	Các ban, ngành, quận, huyện, thị xã; các hội đoàn thể
2.7	Diễn đàn khuyến nông @ nhíp cầu nhà nông, tọa đàm khuyến nông				
2.7.1	Diễn đàn khuyến nông @ nhíp cầu nhà nông	Thành phố Hà Nội	- Tổ chức 6 diễn đàn (01 ngày/diễn đàn, được chia theo địa bàn quận huyện) cho 1.800 lượt đại biểu, thành phần theo quy định	Sở NN&PTNT	Các ban, ngành, quận, huyện, thị xã; các hội đoàn thể
2.7.2	Tọa đàm Khuyến nông	Thành phố Hà Nội	- Tổ chức 02 hội nghị tọa đàm Khuyến nông (01 ngày/hội nghị) cho 90 đại biểu	Sở NN&PTNT	Các ban, ngành, quận, huyện, thị xã; các hội đoàn thể
2.8	Diễn đàn khuyến nông @ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp	Thành phố Hà Nội	- Tổ chức 4 diễn đàn (01 ngày/diễn đàn, được chia theo địa bàn quận huyện và thể mạnh sản phẩm) cho khoảng 1.200 lượt đại biểu	Sở NN&PTNT	Các ban, ngành, quận, huyện, thị xã; các hội đoàn thể
3	Tổ chức, tham gia triển lãm, hội chợ nông nghiệp				
3.1	Tham gia triển lãm, hội chợ nông nghiệp trong nước	Các tỉnh, thành phố	- Hỗ trợ các doanh nghiệp tham gia 02 hội chợ, triển lãm nông nghiệp tiêu biểu tại các tỉnh, thành phố trong nước (tổng quy mô 120m ² /1 hội chợ, triển lãm)	Sở NN&PTNT	Sở Nông nghiệp các tỉnh; các doanh nghiệp có liên quan

STT	Nội dung hoạt động	Địa điểm thực hiện	Kết quả đạt được	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
B	XÂY DỰNG VÀ NHÂN RỘNG MÔ HÌNH				
I	Lĩnh vực trồng trọt				
1	Phát triển liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm				
1.1	Mô hình sản xuất lúa chất lượng cao theo VietGap gắn với tiêu thụ sản phẩm	Thường Tín, Thanh Oai, Thạch Thất	Xây dựng 60ha mô hình sản xuất lúa theo hướng hữu cơ gắn với tiêu thụ sản phẩm Phối hợp với các doanh nghiệp liên kết tiêu thụ sản phẩm - Về xã hội: Người nông dân sản xuất không phải tiếp xúc với các hóa chất độc hại, người tiêu dùng được sử dụng sản phẩm chất lượng đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm không ảnh hưởng sức khỏe, tuổi thọ, chất lượng cuộc sống. - Về môi trường: Làm tăng độ phì, giảm thoái hóa đất, giảm phát tán khí thải nhà kính, năng suất đạt từ 6 - 6,5 tấn/ha. Hiệu quả kinh tế tăng 10-15% so với ngoài mô hình.		
1.2	Mô hình sản xuất cây dược liệu gắn với tiêu thụ sản phẩm.	Ba Vì, Sóc Sơn, Thạch Thất, Sơn Tây, Phúc Thọ	Xây dựng 18,5ha mô hình trồng cây dược liệu (Địa Hoàng 5ha, Cúc Chi 3ha, Đẳng sâm 0,5ha, Trà hoa vàng 10ha). Hiệu quả kinh tế: - Cây Cúc Chi: Trung bình 1 ha cây Cúc Chi cho thu hoạch sản lượng khoảng 1,2 tấn hoa tươi/1ha - Cây Trà Hoa Vàng: Thu hoạch khoảng 7 tấn hoa/ha và 10 tấn lá/ha. - Đẳng sâm: Hiệu quả kinh tế tăng hơn so với sản xuất cây nông nghiệp khác từ 10 - 15%.		
2	Phát triển sản xuất rau, hoa, quả, theo hướng hữu cơ, VietGAP, ứng dụng công nghệ cao				
2.1	Mô hình sản xuất cây ăn quả theo VietGAP, ứng dụng công nghệ cao	Ba Vì, Đan Phượng, Phúc Thọ, Chương Mỹ, Hoài Đức, Đông Anh, Sơn Tây, Thạch Thất, Thanh Trì, Thường Tín, Quốc Oai, Mỹ Đức	Xây dựng mô hình thâm canh (13ha Bưởi, Nho 3,5ha, Nhãn 7ha) theo hướng Vietgap. Cấp chứng nhận, truy xuất nguồn gốc nhằm quản lý tốt quá trình thực hiện quy trình kỹ thuật. Nâng cao hiệu quả sử dụng đất đai, giảm sử dụng phân bón hóa học, thuốc bảo vệ thực vật trong sản xuất nông nghiệp. Thay đổi thói quen canh tác cũ, bảo tồn nguồn thiên địch, cân bằng hệ sinh thái, sản xuất nông nghiệp mang tính bền vững. Tạo ra sản phẩm an toàn, chất lượng và nâng cao giá trị sản phẩm. Tăng hiệu quả sản xuất từ 15-20% so với ngoài mô hình.		



STT	Nội dung hoạt động	Địa điểm thực hiện	Kết quả đạt được	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
2.2	Mô hình sản xuất rau theo hướng hữu cơ, VietGap, ứng dụng công nghệ cao	Hoài Đức, Thanh Oai, Chương Mỹ, Phúc Thọ, Thường Tín, Đan Phượng	Xây dựng mô hình sản xuất rau theo hướng VietGAP với quy mô 4ha (3ha rau, 1ha dưa lưới) -Chuyển giao tiến bộ KHKT mới vào sản xuất nông nghiệp, nâng cao năng suất, chất lượng đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng, nâng cao thu nhập cho người sản xuất. - Tạo ra sản phẩm chất lượng đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người tiêu dùng, tạo môi trường xanh sạch đẹp, góp phần cho du lịch sinh thái phát triển, tạo thêm công ăn việc làm cho người dân khu vực nông thôn. Tăng hiệu quả sản xuất từ 20-30% so với ngoài mô hình		
2.3	Mô hình Sản xuất nấm ăn theo hướng công nghiệp	Ứng Hoà, Ba Vì, Gia Lâm, Quốc Oai, Thanh Oai, Chương Mỹ, Phúc Thọ, Thường Tín, Mê Linh, Đan Phượng	- Xây dựng mô hình sản xuất nấm với quy mô 310 tấn nguyên liệu (Nấm rơm 50 tấn, Mộc nhĩ 100 tấn, Nấm sò 160 tấn). Tận dụng được nguồn phế thải dư thừa trong trồng trọt, nâng cao nhận thức và cải thiện đời sống, tạo thêm nguồn thực phẩm có giá trị dinh dưỡng cao đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng. Hiệu quả kinh tế: 280 tấn nguyên liệu dự kiến cho thu hoạch 84,5 tấn nấm sò, 9 tấn mộc nhĩ, 7,5 tấn nấm rơm với giá bán từ 30.000đ-100.000đ /kg. Doanh thu ước đạt trên 4 tỷ đồng, lợi nhuận ước đạt 840 triệu đồng (20%)		
2.4	Mô hình sản xuất hoa theo hướng ứng dụng công nghệ cao	Đan Phượng, Thường Tín, Sóc Sơn, Gia Lâm, Mê Linh, Phúc Thọ, Phú Xuyên, Thạch Thất, Ứng Hoà, Mỹ Đức	Xây dựng mô hình sản xuất hoa theo hướng ứng dụng công nghệ cao (Hoa cúc 7ha, hoa sen 70ha, hoa Hồng 5ha, hoa Lily 1ha) Sản xuất hoa ứng dụng công nghệ cao nhằm nâng cao năng suất, chất lượng hoa, giảm giá thành sản phẩm, nâng cao thu nhập cho người sản xuất hoa từ 15-20%		
3	Sản xuất nông nghiệp thích ứng với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường, phù hợp với nhu cầu thị trường				
3.1	Mô hình trình diễn cây trồng giống mới năng suất chất lượng thích ứng với biến đổi khí hậu	Ứng Hoà, Thường Tín, Mỹ Đức, Thạch Thất, Thanh Oai, Sóc Sơn, Mê Linh, Ba Vì, Đan Phượng, Chương Mỹ, Phúc Thọ, Phú Xuyên	Xây dựng mô hình trình diễn cây trồng giống mới (100 ha Lúa, 45ha khoai tây, 50 ha ngô sinh khối, 30ha đậu tương) vào sản xuất nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, thích ứng với biến đổi khí hậu, đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng. Tăng thu nhập cho người sản xuất từ 10-15 % so với sản xuất đại trà.		

STT	Nội dung hoạt động	Địa điểm thực hiện	Kết quả đạt được	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
4	Phát triển cơ giới hoá trong sản xuất nông nghiệp.				
4.1	Mô hình phát triển sản xuất mạ khay để mở rộng diện tích cấy lúa bằng máy	Sóc Sơn, Đông Anh, Thạch Thất, Ứng Hoà, Phú Xuyên	Xây dựng mô hình phát triển sản xuất mạ khay để mở rộng diện tích cấy lúa bằng máy (240 ha/2 vụ). Sản xuất mạ khay, cấy máy giúp chủ động được thời vụ, giảm được diện tích gieo mạ, giải phóng sức lao động, giảm chi phí so với truyền thống từ 3 – 6 triệu đồng/ha. Lúa được cấy bằng máy sinh trưởng phát triển tốt, ít bị sâu bệnh do cấy thưa, ruộng lúa thông thoáng, đẻ nhánh khỏe, bông to dài, cho năng suất cao hơn cấy lúa theo truyền thống từ 8 – 10%, giá thành sản xuất lúa giảm, nâng cao hiệu quả sản xuất trên 20% so với ngoài mô hình		
II	Lĩnh vực chăn nuôi				
1	Phát triển liên kết sản xuất chăn nuôi gia cầm gắn với tiêu thụ sản phẩm				
1.1	Mô hình Chăn nuôi gà lông màu thương phẩm theo hướng VietGap gắn với tiêu thụ sản phẩm	Sơn Tây, Phúc Thọ, Ứng Hòa, Chương Mỹ, Ba Vì, Mỹ Đức	- Xây dựng được Mô hình Chăn nuôi gà lông màu thương phẩm theo hướng VietGAP (Cấp chứng nhận) với quy mô 30.000 gà thịt, đáp ứng các tiêu chuẩn VietGAP, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, có thể truy nguyên nguồn gốc sản phẩm, tăng khối lượng bình quân xuất chuồng đạt $\geq 2,2$ kg/con, tăng tỉ lệ thịt sạch, chất lượng cao cung cấp ra thị trường. - Tăng hiệu quả sản xuất, hiệu quả kinh tế 10 - 15% so với ngoài mô hình		
1.2	Mô hình Chăn nuôi vịt theo hướng an toàn sinh học gắn với liên kết chuỗi	Ứng Hòa, Phú Xuyên, Thanh Oai	- Xây dựng được mô hình Chăn nuôi vịt theo hướng an toàn sinh học gắn với liên kết chuỗi với quy mô 10.000 con, sử dụng các chế phẩm thảo dược trong chăn nuôi sẽ hạn chế việc dùng kháng sinh, làm mát gan, thải độc và nâng cao sức đề kháng, để phòng và trị một số bệnh thông thường ở gia cầm, giảm việc dùng kháng sinh trong quy trình nuôi, an toàn dịch bệnh, giảm tồn dư kháng sinh trong sản phẩm, tăng khối lượng bình quân xuất chuồng đạt $\geq 3,2$ kg/con, tăng tỉ lệ thịt sạch, chất lượng cao cung cấp ra thị trường. - Tăng hiệu quả sản xuất, hiệu quả kinh tế 10 - 15% so với ngoài mô hình		

7/10

STT	Nội dung hoạt động	Địa điểm thực hiện	Kết quả đạt được	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
2	Phát triển chăn nuôi gia súc theo hướng nâng cao giá trị và thích ứng với biến đổi khí hậu				
2.1	Mô hình chăn nuôi bò sinh sản (lai Sind, lai Brahman)	Thạch Thất, Chương Mỹ, Ứng Hoà, Mỹ Đức, Thanh Oai, Ba Vì, Phú Xuyên, Sóc Sơn, Gia Lâm	Xây dựng mô hình 490 con bò cái sinh sản (trong đó 290 con đã thực hiện năm 2022, hỗ trợ chăm sóc năm thứ 2) giống F1 Sind, Brahman, đưa giống chất lượng cao, tạo đàn bò cái nền để mở rộng quy mô chăn nuôi, mô hình sẽ là nơi để các hộ chăn nuôi đến thăm quan, học tập kinh nghiệm. Khuyến khích hộ chăn nuôi quy hoạch mở rộng chuồng trại tăng quy mô đàn, áp dụng kỹ thuật chăn nuôi tiên tiến, hiện đại, tăng sản phẩm chăn nuôi chất lượng và giá trị cao, giảm thiểu ô nhiễm môi trường sinh thái, an toàn vệ sinh thực phẩm, chăn nuôi hiệu quả, bền vững. Hiệu quả kinh tế tăng 10%-15% so với ngoài mô hình		
2.2	Mô hình chăn nuôi bò sữa theo vùng an toàn sinh học, liên kết chuỗi	Quốc Oai, Ba Vì, Gia Lâm, Phúc Thọ	Xây dựng mô hình chăn nuôi bò sữa vùng an toàn sinh học (quy mô 200 con) Hình thành mô hình điểm về chăn nuôi bò sữa đảm bảo điều kiện an toàn sinh học và liên kết chuỗi, giảm chi phí sản xuất. Sản lượng sữa ước đạt từ 5.000 – 5.200 kg/con/chu kỳ.		
2.3	Mô hình chăn nuôi dê kiêm dụng sữa thịt.	Sóc Sơn, Thạch Thất	Tiếp tục hỗ trợ năm thứ 2 mô hình chăn nuôi dê kiêm dụng sữa thịt kết hợp phát triển kinh tế hộ gia đình, nâng cao đời sống nhân dân với quy mô 220 con		
3	Chăn nuôi lợn an toàn dịch bệnh, giảm thiểu tác động đến môi trường				
3.1	Mô hình chăn nuôi lợn thương phẩm sử dụng chế phẩm sinh học xử lý môi trường chăn nuôi	Chương Mỹ, Thanh Oai, Quốc Oai	- Xây dựng mô hình chăn nuôi lợn thương phẩm sử dụng chế phẩm sinh học với quy mô 450 con, nuôi lợn thương phẩm sử dụng chế phẩm sinh học, tạo sản phẩm an toàn cho người tiêu dùng, giảm thiểu ô nhiễm môi trường. Giảm tỷ lệ mắc bệnh, tăng cường sức đề kháng, tăng chất lượng của sản phẩm, giảm tồn dư kháng sinh trong sản phẩm. Giảm giảm chi phí thuốc và thức ăn sẽ tăng thêm thu nhập cho người chăn nuôi.		

Yab

STT	Nội dung hoạt động	Địa điểm thực hiện	Kết quả đạt được	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
3.2	Mô hình chăn nuôi lợn nái theo vùng an toàn sinh học, liên kết chuỗi	Ba Vì, Sơn Tây, Phúc Thọ, Mỹ Đức, Đông Anh, Thanh Oai, Ứng Hòa	- Xây dựng mô hình chăn nuôi lợn nái sinh sản quy mô 295 con (trong đó hỗ trợ chăm sóc 145 con năm thứ 2), an toàn dịch bệnh giảm thiểu tác động đến môi trường, cải tạo đàn lợn tại địa phương, nâng tỷ lệ đàn nái ngoại, tăng tỷ lệ nạc, nâng cao chất lượng sản phẩm, đáp ứng nhu cầu của thị trường, giúp tổ chức, cá nhân chăn nuôi tăng thu nhập. Dự kiến trong thời gian 3 năm, sản xuất ra khoảng 10 nghìn lợn giống đưa vào sản xuất lợn thịt thương phẩm. Cung cấp cho thị trường hơn 500 nghìn tấn thịt lợn hơi		
III	Lĩnh vực thủy sản				
1	Nuôi thủy sản theo phương pháp VietGap				
1.1	Mô hình nuôi thủy sản theo hướng VietGap	Phúc Thọ, Ứng Hoà, Chương Mỹ, Ba Vì, Quốc Oai, Thạch Thất, Mỹ Đức, Long Biên, Thanh Trì, Phú Xuyên, Thanh Oai	Xây mô hình nuôi thủy sản theo hướng VietGAP quy mô 27 ha, đa dạng về chủng loại (20ha Ghép Cá chép, rô phi; 2ha rô phi; 5ha ghép cá trắm cỏ, cá chép, rô phi) tạo ra sản phẩm với năng suất 12 - 20 tấn/ha, đáp ứng các tiêu chuẩn VietGAP, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, có thể truy nguyên nguồn gốc sản phẩm. Hiệu quả tăng từ 10% đến 15% so với ngoài mô hình		
1.2	Mô hình nuôi cá - lúa	Ba Vì, Thường Tín, Thanh Oai	Xây mô hình nuôi cá lúa quy mô 15ha, tạo ra sản phẩm đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm với năng suất ≥ 8 tấn/ha Mô hình nhằm chuyển giao các tiến bộ kỹ thuật nuôi kết hợp cá - lúa; nâng cao ý thức quản lý môi trường nước trong nuôi thủy sản, phát triển ngành nuôi thủy sản một cách bền vững.		
2	Nuôi thủy sản áp dụng công nghệ cao				
2.1	Mô hình ứng dụng công nghệ vi sinh nuôi cá trắm cỏ sử dụng 100% thức ăn công nghiệp	Ứng Hòa, Thanh Oai, Phú Xuyên, Chương Mỹ, Thạch Thất	Xây dựng 4ha mô hình ứng dụng công nghệ vi sinh nuôi cá trắm cỏ sử dụng 100% thức ăn công nghiệp; - Năng suất ≥ 20 tấn/ha . - Mang lại phương thức nuôi mới cho người chăn nuôi thủy sản. - Mô hình là nơi tham quan, học tập cho các địa phương khác trên địa bàn Thủ đô và cả nước. Tăng năng suất, giảm chi phí sản xuất, hạ giá thành, nâng cao hiệu quả kinh tế từ 10% đến 15%.		

STT	Nội dung hoạt động	Địa điểm thực hiện	Kết quả đạt được	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
2.2	Mô hình Ứng dụng công nghệ tự động cung cấp Ôxy trong nuôi trồng thủy sản	Chương Mỹ, Phú Xuyên, Ứng Hòa	Xây dựng 4ha mô hình ứng dụng công nghệ tự động cung cấp Ôxy trong nuôi trồng thủy sản sử dụng 100% thức ăn công nghiệp; - Năng suất ≥ 15 tấn/ha (cá Trắm cỏ, cá chép). - Mang lại phương thức nuôi mới cho người chăn nuôi thủy sản. - Mô hình là nơi tham quan, học tập cho các địa phương khác trên địa bàn Thủ đô và cả nước. Tăng năng suất, giảm chi phí sản xuất, hạ giá thành, nâng cao hiệu quả kinh tế từ 10% đến 15%.		
3	Nuôi các đối tượng thủy đặc sản khôi phục nguồn lợi thủy sản nội đồng				
3.1	Mô hình nuôi thủy đặc sản	Chương Mỹ, Ba Vì, Thường Tín, Thanh Oai, Phú Xuyên, Ứng Hòa, Phúc Thọ, Gia Lâm, Thanh Trì, Mỹ Đức	Xây dựng mô hình nuôi các loài thủy đặc sản (5ha chim trắng, 1000m ³ Éch, 1,5ha Trắm đen), cho năng suất cao đáp ứng nhu cầu thị trường, giúp đa dạng hóa sản phẩm thủy sản, thay thế một số nguồn lợi thủy sản nội đồng bị khai thác quá mức, tạo sản phẩm đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. hiệu quả kinh tế hơn nuôi cá thông thường 10% đến 15%,		
4	Nuôi thủy sản lồng bè				
4.1	Mô hình nuôi cá lồng (cá nheo mỹ)	Thường Tín	- Xây dựng mô hình nuôi cá lồng 500m ³ . Mục đích của mô hình nhằm xây dựng vùng nuôi cá lồng trên sông, hồ chứa cho năng suất cao, tạo sản phẩm thủy sản có dinh dưỡng cao, an toàn thực phẩm, không gây ô nhiễm môi trường; chuyển giao các tiến bộ kỹ thuật nuôi cá lồng cho người nuôi; tạo ra hướng đi mới cho nhiều bà con nông dân, thay đổi tập quán canh tác tạo nên những điểm nuôi cá lồng hàng hóa cho thủ đô Hà Nội. - Dự kiến năng suất ≥ 12 kg/m ³ .		

Yds